



Câu 1: Em hãy cho biết ứng dụng nào dưới đây được sử dụng để tìm kiếm dữ liệu trên Internet?

1. Một ứng dụng xử lý văn bản (Word).
2. Một trình duyệt tập tin.
3. Một trình duyệt Web.
4. Một Hệ điều hành.

Câu 2: Theo em, đâu là tên miền cấp cao nhất của tổ chức thương mại - bán hàng trực tuyến?

- | | |
|--------|--------|
| 1. org | 3. edu |
| 2. net | 4. com |

Câu 3: Em hãy cho biết kiểu truyền thông nào là tốt nhất khi việc hồi đáp/trả lời không đòi hỏi phải thực hiện ngay?

1. Gửi thư điện tử (Email)
2. Tin nhắn văn bản (Text message)
3. Nhật ký trực tuyến (Blog)
4. Tin nhắn tức thời (Instant message)

Câu 4: URL là viết tắt của từ nào?

- | | |
|---------------------------------|------------------------------|
| 1. Uniform Resource Locator | 3. Uniform Resource Location |
| 2. Uniform Requirement Location | 4. Uniform Location Resource |

Câu 5: Theo em, đâu là tên miền cấp cao nhất của tổ chức giáo dục?

- | | |
|--------|--------|
| 1. int | 3. edu |
| 2. mil | 4. com |

Câu 6: Theo em, đâu là tên miền cấp cao nhất của tổ chức quốc tế?

- | | |
|--------|--------|
| 1. int | 3. edu |
| 2. mil | 4. com |

Câu 7: Siêu liên kết (Hyperlink) là gì?

1. Là một tập tin máy tính được gửi từ máy tính này sang máy tính khác.
2. Một công cụ nhỏ được sử dụng với máy tính cho phép em chọn và di chuyển mọi thứ trên màn hình.
3. Mạng lớn nhất thế giới được tạo thành từ các máy tính được liên kết với nhau.
4. Văn bản, hình ảnh hoặc đối tượng mà khi được nhấp chuột vào sẽ cho phép chuyển đến một nơi khác.

Câu 8: Theo em, đâu là tên miền cấp cao nhất của tổ chức quân sự?

- | | |
|--------|--------|
| 1. int | 3. edu |
| 2. mil | 4. com |

Câu 9: Hạn chế số lượng kí tự trong 1 lần gửi thông tin là nhược điểm của hình thức truyền thông nào?

- | | |
|-------------------------|-------------------------------|
| 1. Tin nhắn tức thời IM | 3. Tin nhắn văn bản SMS |
| 2. Thư điện tử | 4. Đính kèm tập tin và gửi đi |

Câu 10: Theo em, đâu là tên miền cấp cao nhất của tổ chức phi lợi nhuận?

- | | |
|--------|---------|
| 1. org | 3. edu |
| 2. net | 4. .com |

Câu 11: Em hãy cho biết ý nào dưới đây là một bất lợi của việc dùng tin nhắn tức thời so với gửi thư điện tử?

1. Tin nhắn tức thời khá chậm.
2. Tin nhắn tức thời yêu cầu cả hai người đều phải trực tuyến cùng lúc.
3. Tin nhắn tức thời có quá nhiều tin rác (spam).
4. Tin nhắn tức thời chỉ được sử dụng để giải trí.

Câu 12: Em hãy cho biết ý nào dưới đây mô tả trạng thái của một người dùng đã kết nối nhưng không sẵn sàng giao tiếp với người khác trong chương trình tin nhắn tức thời?

- | | |
|-----------------|------------|
| 1. Disconnected | 3. Offline |
| 2. Busy | 4. Online |

Câu 13: Tùy chọn nào dưới đây mô tả **KHÔNG ĐÚNG** về siêu liên kết (Hyperlink) trên một trang web?

1. Các siêu liên kết chỉ xuất hiện trên thanh điều hướng
2. Văn bản xuất hiện với định dạng gạch chân
3. Bàn tay trỏ xuất hiện khi bạn rê chuột vào hình ảnh hoặc văn bản
4. Văn bản xuất hiện với màu khác so với các văn bản xung quanh

Câu 14: Tùy chọn nào dưới đây là lợi thế của tin nhắn tức thời so với email?

1. Nhắn tin tức thời có thể cung cấp thông tin liên lạc theo thời gian thực.
2. Nhắn tin tức thời cho phép bạn nhắn tin nhiều người cùng một lúc.
3. Tin nhắn tức thời có thể được sử dụng để gửi các tập tin
4. Nhắn tin tức thời hoạt động trên thiết bị di động.

Câu 15: Tùy chọn nào dưới đây là một ví dụ về truyền thông thời gian thực?

1. Email.
2. Twitter.
3. Tin nhắn tức thời (Instant Message).
4. Nhật ký cá nhân trực tuyến (Blog).

Câu 16: Đây là Tên máy chủ của địa chỉ Website <https://www.facebook.com>

1. https
2. facebook
3. com
4. www

Câu 17: Em hãy cho biết hai tùy chọn nào dưới đây là phương tiện truyền thông có độ trễ? **(Chọn 2)**

1. Thư điện tử (Email)
2. Tin nhắn văn bản (Text message)
3. Tin nhắn tức thời (Instant message)
4. Gọi điện thoại

Câu 18: Nút nào dưới đây cho phép tải lại hoặc làm mới lại một trang Web?



Câu 19: Em hãy cho biết hai tùy chọn nào dưới đây là phương tiện truyền thông thời gian thực? **(Chọn 2)**

1. Thư điện tử (Email)
2. Tin nhắn tức thời (Instant message)
3. Hội nghị truyền hình
4. Tin nhắn văn bản

Câu 20 Trong các giải pháp liên lạc sau, giải pháp nào KHÔNG là trao đổi trực tuyến thời gian thực? **(chọn 2)**

1. Gửi thư qua đường bưu điện.
2. Gọi điện thoại qua Skype.
3. Tin nhắn tức thời.
4. Nhật kí trực tuyến blog.
5. Sử dụng điện thoại công cộng.

Câu 21: Ảnh nào dưới đây cho biết hình dạng của con trỏ khi em có thể nhấp vào các từ, các nút hoặc các đối tượng trên Trang



Câu 22: Các bước đưa một trang web vào trong danh sách yêu thích (Favorite)?

1. Nhấp chuột vào nút Add.

2. Nhấp chuột vào biểu tượng ngôi sao

3. Nhấp chuột vào nút Add to favorites.

1. 1-2-3

3. 3-2-1

2. 2-1-3

4. 2-3-1

Câu 23: Em sẽ dùng công cụ gì để tìm kiếm trên Internet?

1. Email.

2. Trình duyệt Web (Web Browser).

3. Microsoft Windows.

4. Trình xử lý văn bản (Word Processor).

Câu 24: Nhiệm vụ nào dưới đây không thể thực hiện được trên Internet?

1. Viết bài đăng trên Blog.

4. Ghi đĩa CDs/DVDs (Burn CDs/DVDs).

2. Duyệt các trang Web.

3. Gửi email.

Câu 25: Internet là gì?

1. Một thông điệp thư điện tử.
2. Một mạng máy tính toàn cầu.
3. Một chương trình cho phép em sử dụng Web.
4. Là chương trình chạy trên máy tính.

Câu 26: Ứng dụng nào dưới đây là một trình duyệt Web?

1. Windows Media Player.
2. Microsoft Word.
3. Adobe Photoshop.
4. Mozilla Firefox.

Câu 27: Em hãy cho biết ứng dụng nào sau đây KHÔNG PHẢI là trình duyệt Web?

1. Firefox.
2. Chrome.
3. Internet Explorer.
4. Facebook.

Câu 28: Em hãy cho biết một trình duyệt Web có khả năng làm gì?

1. Truy cập thông tin trên Internet.
2. Bảo mật máy tính của em.
3. Truy cập các tập tin trong máy tính của em.
4. Tạo mới tài liệu trong Microsoft Word.

Câu 29: Đâu là Định danh giao thức của địa chỉ Website <https://www.facebook.com>

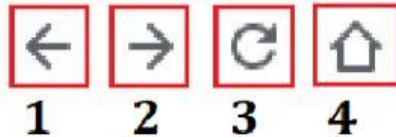
1. https
2. facebook
3. com
4. www

Câu 30: Đây là Tên miền đã đăng ký của địa chỉ Website

<https://www.facebook.com>

- | | |
|-------------|--------|
| 1. https | 3. com |
| 2. facebook | 4. www |

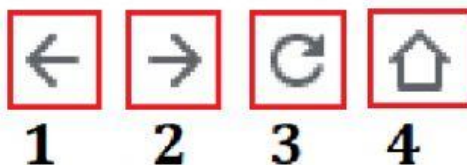
Câu 31: Nút nào dưới đây cho phép Lùi về trang Web đã ghé thăm?



Câu 32: Đây là Tên miền cấp cao nhất của địa chỉ Website <https://www.facebook.com>

- | | |
|-------------|--------|
| 1. https | 3. com |
| 2. facebook | 4. www |

Câu 33: Nút nào dưới đây cho phép điều hướng về phía trước (Forward) đến một trang đã được ghé thăm?



Câu 34: Địa chỉ Website <https://www.moet.edu.vn> thuộc đơn vị tổ chức nào?

- | | |
|-------------|---------------|
| 1. Quân sự | 3. Y tế |
| 2. Giáo dục | 4. Thương mại |

Câu 35: Địa chỉ Website <https://vnexpress.net> thuộc đơn vị tổ chức nào?

- | | |
|-------------|---------------|
| 1. Quân sự | 3. Y tế |
| 2. Giáo dục | 4. Thương mại |